TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14 /2024/HNGĐ-ST
Ngày 24/4/2024
"V/v Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Đình Sở

2. Bà Trần Thị Khoa

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Đinh Trọng Nho - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 196/2023/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc Ly hôn, nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2024/QĐST - HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Th, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm Gằn, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Đinh Công T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu Đồng Thịnh, xã Yên Lãng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Phùng Thị Th – Ông Bùi Đức Dũng – Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp Pháp Lý nhà nước tỉnh Phú Thọ.

(Ông Dũng có mặt; chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Phùng Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đinh Công T tự nguyện tìm hiểu đi tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại UBND xã Yên Lãng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian ngắn thì sảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi chửi bới nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc dẫn tới vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 đến nay không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm không còn nên xin được ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là: Đinh Minh Kh, sinh ngày 12/01/2017, hiện nay đang sống cùng chị Th. Ly hôn chị xin nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ và công sức: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Bị đơn anh Đinh Công T đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng theo qui định của phát luật thông qua khu hành chính và gia đình nhưng anh T cố tình lẩn tránh. Khu hành chính và gia đình đã thông báo cho anh T về việc Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn thụ lý đơn chị Th xin ly hôn anh nhưng anh T vẫn cố tình vắng mặt không lý do.*

Tại biên bản xác minh ngày 05/02/2024, ông trưởng khu hành chính khu Đồng Thịnh, xã Yên Lãng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ và gia đình anh T đều trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị Th và anh Đinh Công T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại UBND xã Yên Lãng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc, thời gian gắn sau đó vợ chồng sảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi chửi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc dẫn tới vợ chồng ly thân từ năm 2019 đến nay.

Về con chung: Chị Th và anh T có 01 con chung là Đinh Minh Kh, sinh ngày 12/01/2017. Hiện đang sống cùng chị Th.

*Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Bùi Đức Dũng đã phân tích đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng và xác định tình cảm vợ chồng chị Th, anh T không còn, Ông Dũng nhất trí như ý kiến của nguyên đơn, đề nghị HĐXX cho chị Phùng Thị Th được ly hôn anh Đinh Công T. Giao cháu Đinh Minh Kh, sinh ngày 12/01/2017 cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu Kh thành niên. Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho chị Phùng Thị Th.

* *Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát*:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về lập hồ sơ và thu thập chứng cứ. Tại phiên tòa Hội

đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định Điều 70-71 của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70-72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83- Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị cho chị Phùng Thị Th được ly hôn anh Đinh Công T. Về con chung giao cháu Đinh Minh Kh, sinh ngày 12/01/2017 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến khi thành niên. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th do chị không có yêu cầu.

Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1 điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm cho chị Phùng Thị Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có HKTT tại Xóm Gằn, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, bị đơn có HKTT tại khu Đồng Thịnh, xã Yên Lãng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39- Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Xét về sự vắng mặt của các đương sự: Ngày 12/04/2024, chị Phùng Thị Th nộp đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại. Anh Đinh Công T được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1+3 Điều 228; Điều 238- Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn và phát biểu về giải quyết nội dung vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ theo qui định tại khoản 1 Điều 56- Luật hôn nhân và gia đình bởi lẽ: Chị Phùng Thị Th tự nguyện kết hôn cùng anh Đinh Công T năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Lãng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì sảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi chửi nhau dẫn tới vợ chồng

sống ly thân từ đầu năm 2019 đến nay. Vợ chồng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn căn cứ qui định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 HĐXX cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phùng Thị Th.

[3] Về con chung: Chị Th và anh T có 01 con chung là Đinh Minh Kh, sinh ngày 12/01/2017. Hiện đang sống cùng chị Th. Ly hôn chị Th xin được nuôi cháu Kh và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Xét nguyện vọng được nuôi con của chị Th là chính đáng, phù hợp với luật hôn nhân và gia đình, nguyện vọng của cháu Kh cũng muốn được ở với mẹ, cần giao cháu Đinh Minh Kh cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi ly hôn cho đến khi thành niên. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th do chị không có yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Phùng Thị Th không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Th là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, khoản 1+2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, Điều 227, khoản 1+3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Thị Th. Cho chị Phùng Thị Th được ly hôn anh Đinh Công T.

2. *Về con chung*: Giao cháu Đinh Minh Kh, sinh ngày 12/01/2017 cho chị Phùng Thị Th tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn đến khi cháu Kh thành niên. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị không có yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Căn cứ điểm đ, khoản 1 điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm cho chị Phùng Thị Th.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi cư trú, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKS huyện;*
- *Chi cục THADS huyện.*
- *UBND xã Yên Lãng.*
- *Lưu HS + VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Khắc Vĩnh